

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRUYỀN THÔNG
ĐẠI CHÚNG

NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG. ***Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo Việt Nam hiện nay***

Chuyên ngành: Báo chí học

Mã số: 62 32 01 01

Hiện nay, vị trí và vai trò của báo chí trong đời sống xã hội ngày càng được nâng lên. Báo chí đã trở thành một bộ phận quan trọng, không thể thiếu trong đời sống tinh thần của mọi người, ở một khía cạnh nào đó nó còn tham gia vào tiến trình lịch sử của thời đại, cùng lúc có thể tác động đến nhiều người, nhiều tầng lớp, nhiều lĩnh vực của cuộc sống. Tuy nhiên, sự tha hoá đạo đức nghề nghiệp đang dần thể hiện rõ ở một bộ phận nhà báo – những người có nhiệm vụ tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội. Những câu hỏi đặt ra là: Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo Việt Nam hiện nay như thế nào? Có những biểu hiện tích cực và tiêu cực gì? Đây là nguyên nhân và giải pháp để nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà báo Việt Nam hiện nay? Đề tài luận án “*Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo Việt Nam hiện nay*” của tác giả Nguyễn Thị Trường Giang hướng vào giải quyết những vấn đề trên.

Nội dung chính của luận án gồm 3 chương.

Chương 1, *Cơ sở lý luận và thực tiễn của vấn đề đạo đức nghề báo* (tr. 22-82).

Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo, theo tác giả, là những quy tắc, chuẩn mực quy định thái độ và hành vi ứng xử

của nhà báo trong các mối quan hệ nghề nghiệp.

Trong mối quan hệ với tổ quốc, đất nước, nhà báo phải có thái độ trân trọng, yêu quý quê hương, đất nước, cội nguồn đã sinh ra mình. Đối với Đảng, đa số các nhà báo Việt Nam không chỉ phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, tích cực trong việc truyền bá mà còn góp phần làm cho chủ nghĩa Marx-Lenin và tư tưởng Hồ Chí Minh luôn giữ vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần của xã hội.

Trong mối quan hệ với nhân dân, nhà báo phải phục vụ vô điều kiện quyền thông tin của nhân dân, là diễn đàn tin cậy của nhân dân, thông tin cho nhân dân về tất cả các vấn đề, sự kiện của đời sống xã hội trong và ngoài nước, làm cho nhân dân hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Trong mối quan hệ với công chúng, trước nhiệm vụ cung cấp thông tin, nhằm thoả mãn đầy đủ các nhu cầu, nguyện vọng và lợi ích của công chúng, việc cân nhắc, tính đến mức độ hiệu quả thông tin cũng luôn là trách nhiệm đạo đức được đề ra.

Trong mối quan hệ với ban biên tập, với các đồng nghiệp và cộng tác viên, nhà báo phải chấp hành, tuân thủ những quy tắc đạo đức nhất định. Phải đi đúng tôn chỉ, mục đích của tờ báo, trung thành với toà soạn và có bốn phận giữ bí mật của toà soạn, nhất trí trên nguyên tắc của sự sáng tạo. Phải có nghĩa vụ thực hiện tình đồng chí, đồng nghiệp, nghĩa vụ giúp đỡ lẫn nhau, có ý thức dung nạp và độ lượng với những chính kiến, bất đồng của đồng nghiệp.

Với các cộng tác viên, phải tôn trọng suy nghĩ, lập luận, bố cục, văn phong của tác giả.

Chương 2, *Thực trạng đạo đức nghề nghiệp của nhà báo Việt Nam hiện nay* (tr. 83-146).

Sau 10 năm thực hiện Quy định đạo đức nghề nghiệp, có thể khẳng định đại bộ phận nhà báo Việt Nam đã thực hiện tốt những nội dung cơ bản nhất, cốt lõi nhất các tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp đối với nhà báo. Điều này được thể hiện rõ nét qua chất lượng nội dung thông tin hàng ngày, hàng giờ đăng tải trên các loại hình báo chí. Tuy nhiên, bên cạnh đó, những biểu hiện tiêu cực trong đạo đức nghề báo cũng đang diễn ra ngày càng phức tạp, cho thấy dấu hiệu tha hoá đạo đức nghề nghiệp của một bộ phận không nhỏ những người làm báo ở Việt Nam hiện nay.

Những biểu hiện tích cực trong đạo đức nghề báo

- Trung thành với các lợi ích của đất nước, nhân dân. Dù trong hoàn cảnh nào, phần lớn các nhà báo Việt Nam đều có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, một lòng theo Đảng. Họ tích cực tham gia vào công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ tổ quốc, xuất phát từ lợi ích giai cấp, dân tộc để lựa chọn và đăng tải thông tin đúng mức độ, khách quan, đúng sự thật.

- Dũng cảm phát hiện, biểu dương cái tốt và đấu tranh chống lại cái xấu. Những năm qua, đội ngũ nhà báo đã đi đầu trong việc thông tin và ủng hộ, tôn vinh các cá nhân, tập thể anh hùng, gương người tốt, việc tốt, những kinh nghiệm hay, những phương pháp làm việc hiệu quả... Bên cạnh đó, họ còn dũng cảm, tích cực đi đầu trong cuộc

đấu tranh, phê phán, chống lại những biểu hiện tiêu cực và các tệ nạn xã hội, góp phần thúc đẩy tiến trình dân chủ hoá đời sống xã hội.

- Luôn có ý thức giữ gìn bản sắc, truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Những bài viết của các nhà báo đã giúp cho việc mở mang dân trí, nâng cao trình độ văn hoá, thoả mãn nhu cầu hưởng thụ văn hoá, giải trí của người dân, bảo vệ, phục hồi và quảng bá bản sắc văn hoá dân tộc.

- Yêu nghề, lặn lội trong thực tiễn. Đa số các nhà báo Việt Nam đều luôn tự rèn luyện mình, hướng ngòi bút vào trách nhiệm xã hội lớn lao, luôn đắm mình trong cuộc sống và trưởng thành từ môi trường của nhân dân. Nhiều nhà báo đã đến tận những nơi khó khăn, gian khổ như biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công trình trọng điểm, vùng thiên tai..., lựa chọn được các chủ đề, đề tài trúng với đòi hỏi của tình hình chính trị từng giai đoạn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và chủ trương của Đảng và Nhà nước.

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội từ thiện. Nhiều cơ quan báo chí, nhà báo đã tổ chức, duy trì các hoạt động từ thiện có hiệu quả, động viên được nhiều nhà hảo tâm tham gia.

Những biểu hiện vi phạm đạo đức nghề báo

Trước hết phải kể đến là tình trạng chạy theo những thông tin tiêu cực. Nhiều tờ báo đăng tải quá nhiều các vụ án mạng và mặt trái của xã hội, đem lại một hình dung bi quan về xã hội hôm nay. Nhiều nhà báo còn lợi dụng đưa những tin bài một cách dung tục về đề tài giới tính, tình yêu, hôn nhân, tình dục nhằm câu khách, khêu gợi trí tò mò,

kích dục, phần nào làm ảnh hưởng tới lối sống của xã hội, đặc biệt là thế hệ trẻ. Không ít nhà báo đã cố tình khai thác các thông tin, đề tài mê tín dị đoan làm cho người đọc hư hư thực thực, mơ hồ trong nhận thức nhiều vấn đề, ảnh hưởng đến lòng tin và tinh thần lạc quan của xã hội. Một thực tế nữa là tình trạng chạy quảng cáo, quảng cáo vượt số trang cho phép, quảng cáo trên trang nhất, quảng cáo thiếu trung thực hoặc trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

Tình trạng xa rời nguyên tắc khách quan, chân thật của báo chí cũng đang nổi lên như một vấn đề cấp bách. Đó là biểu hiện thông tin sai sự thật gây tổn hại đến đời sống, sản xuất của nhân dân, làm tổn hại đến uy tín, lợi ích của tổ chức, doanh nghiệp, gây tổn hại đến danh dự, nhân phẩm cá nhân. Thậm chí một số tờ báo khi biết đã đăng tin sai nhưng không cải chính, không thừa nhận. Một số nhà báo còn quay lưng lại với sự thật, đóng bít trước những bức xúc của cuộc sống, bất chấp lợi ích chung của cộng đồng vì sự an toàn của bản thân. Có những nhà báo còn vi phạm đạo đức nghề nghiệp nghiêm trọng khi sử dụng tin, bài, ảnh của người khác mà không xin phép.

Đáng chú ý là một bộ phận nhà báo Việt Nam hiện nay còn thiếu trách nhiệm xã hội khi thông tin về những vấn đề hệ trọng của đất nước; lợi dụng chức vụ quyền hạn của nhà báo và cơ quan báo chí để trục lợi; nhận hối lộ, bảo kê cho thế lực xấu; lợi dụng danh nghĩa nhà báo để phục vụ mục đích cá nhân.

Chương 3, *Nguyên nhân và giải pháp nhằm nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà báo Việt Nam* (tr.147-184).

Đại đa số các nhà báo Việt Nam hiện nay đều tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh đó một bộ phận không nhỏ trong số họ đã tha hóa đạo đức nghiêm trọng. Đó trước hết là do những nguyên nhân chủ quan, từ sự thiếu bản lĩnh chính trị đến thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức thường xuyên của chính bản thân các nhà báo. Bên cạnh đó là những nguyên nhân khách quan liên quan đến mặt trái của cơ chế thị trường, sự quản lý, giám sát chưa chặt của cơ quan báo chí, hành lang pháp lý còn nhiều kẽ hở và sức ép về sự nhanh nhạy thông tin.

Để nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà báo Việt Nam hiện nay, tác giả đề xuất một số giải pháp sau: Phát huy tính tự giác, tự rèn luyện đạo đức của mỗi nhà báo và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức; Tạo môi trường thuận lợi cho đạo đức nghề nghiệp của nhà báo phát triển, thông qua nâng cao đời sống vật chất cho đội ngũ những người làm báo, nâng cao tính chuyên nghiệp của nền báo chí; Sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí để tăng cường sức mạnh của luật và các văn bản pháp luật; Tăng tính hiệu lực của Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; Tăng cường sự quản lý, kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành, các đoàn thể và toàn xã hội đối với đội ngũ nhà báo.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp nhà nước, họp tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, tháng 8/2010.

HUỆ NGUYỄN
giới thiệu